

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ QUẢNG  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2024/QĐCNHGT-DS

Hà Quảng, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 03 năm 2024 của Ngân hàng N (A);  
- Văn bản trình bày ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vương Văn B vắng mặt;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng N (A). Địa chỉ trụ sở chính: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội;

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng N;

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Lan H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Địa chỉ chi nhánh: Tổ X, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

+ Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị Lan H: Ông Hoàng Đức T – Phó Giám đốc phòng G1 thuộc A chi nhánh huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Địa chỉ chi nhánh: Xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người bị kiện: Ông Vương Văn P, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1, Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1976;

2, Chị Vương Thị D, sinh năm 2003;

Cùng địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

3, Anh Vương Văn B, sinh năm 2005;

Địa chỉ thường trú: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. (Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

(1) Các bên cùng xác nhận: Tính đến ngày 24/6/2024 ông **Vương Văn P** và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan còn nợ **Ngân hàng N (A)** số tiền gốc tổng là 341.910.000đ (Ba trăm bốn mươi một triệu chín trăm mười nghìn đồng), trong đó gốc trong hạn là 270.000.000đ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng), gốc quá hạn là 71.910.000đ (Bảy mươi một triệu chín trăm mười nghìn đồng), số tiền lãi trong hạn và quá hạn là 99.548.624đ (Chín mươi chín triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi tư đồng) trong hợp đồng tín dụng số 8304LAV202001103 ngày 12/8/2020.

(2) Các bên đương sự thỏa thuận: Chậm nhất đến ngày 24/6/2024 người bị kiện (ông **Vương Văn P**) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng N (A)** số tiền nợ gốc tính đến ngày 24/6/2024 là 71.910.000đ (Bảy mươi một triệu chín trăm mười nghìn đồng).

Chậm nhất đến ngày 23/8/2024 người bị kiện (ông **Vương Văn P**) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng N (A)** số tiền lãi là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Chậm nhất đến ngày 23/10/2024 người bị kiện (ông **Vương Văn P**) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ trả cho **Ngân hàng N (A)** số tiền lãi là 49.548.624đ (Bốn mươi chín triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi tư đồng).

(3) Trường hợp người bị kiện (ông **Vương Văn P**) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trả được cho **Ngân hàng N (A)** số tiền nợ gốc và lãi theo thỏa thuận trên thì được tiếp tục sử dụng vốn vay và tiếp tục trả nợ tiền gốc, tiền lãi phát sinh theo các phân kỳ sau:

<b>Ngày phải trả</b>	<b>Gốc phải trả</b>	<b>Lãi phải trả</b>
----------------------	---------------------	---------------------

25/12/2024	60.000.000 đồng	Lãi phát sinh
12/8/2025	60.000.000 đồng	6 tháng/kỳ vào ngày 12
12/8/2026	70.000.000 đồng	
12/8/2027	80.000.000 đồng	

(4) Trường hợp người bị kiện (ông **Vương Văn P**) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không thực hiện trả nợ đúng một trong các thỏa thuận trên hoặc không trả nợ đầy đủ thì **Ngân hàng N (A)** có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho **Ngân hàng N (A)**, bao gồm các tài sản sau:

1. Quyền sử dụng đất: Thửa đất số 74, tờ bản đồ số 17, địa chỉ thửa đất tại: **xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng**; Diện tích: 431m<sup>2</sup>; mục đích: Đất ở tại nông thôn.

- Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở ba gian cột nghiêng xây bao gạch, diện tích sử dụng 100m<sup>2</sup>.

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM 897706, số vào sổ cấp GCN: H02206 do **Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng** cấp ngày 31/12/2007).

2. Quyền sử dụng đất: Thửa đất số 2, tờ bản đồ số 26, địa chỉ thửa đất tại: **T - Tổ N, huyện H, tỉnh Cao Bằng**; Diện tích: 6.593m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: 4.417m<sup>2</sup>; Đất trồng cây hàng năm khác.

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM 897707, số vào sổ cấp GCN: H02207 do **Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng** cấp ngày 31/12/2007).

3. Quyền sử dụng đất: Các thửa đất số 11, 7, 21, 23, 24, 26, 19, 98, 72, 77, 15, 83, 84, 12, 18, 19, 21, 22, 23, 25, 26, 28, 29, 32, 33, 34, 35, tờ bản đồ số 17, 2, 18, 3 địa chỉ thửa đất tại: **K, P, T, O, Tầu C1, Lũng G, Nà Tầu C2, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng**; Tổng diện tích: 12.836m<sup>2</sup>; mục đích: Đất nông nghiệp.

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM 897705, số vào sổ cấp GCN: H02205 do **Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng** cấp ngày 31/12/2007; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AM 928646, số vào sổ cấp GCN: H02208 do **Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng** cấp ngày 31/12/2007).

(5) Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì người bị kiện (ông **Vương Văn P**) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả nợ xong

cho Ngân hàng N (A).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Cao bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- THADS huyện Hà Quảng;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nông Thanh Lịch**